

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi có 04 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề thi: 401

Câu 81: Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu nghèo, thành phần và địa vị xã hội là nội dung bình đẳng về

- A. trách nhiệm pháp lí. B. nghĩa vụ và trách nhiệm.
C. nghĩa vụ pháp lý. D. quyền và nghĩa vụ.

Câu 82: Vợ chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc lựa chọn nơi cư trú là bình đẳng trong quan hệ

- A. tài sản. B. nhà ở. C. nhân thân. D. việc làm.

Câu 83: Các tôn giáo ở Việt Nam được Nhà nước đối xử bình đẳng như nhau và được tự do hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật là nội dung của bình đẳng giữa các

- A. chức sắc. B. tín ngưỡng. C. tôn giáo. D. tín đồ.

Câu 84: Người từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hành chính về mọi vi phạm hành chính do mình gây ra ?

- A. Từ đủ 14 tuổi. B. Từ đủ 17 tuổi. C. Từ đủ 18 tuổi. D. Từ đủ 16 tuổi.

Câu 85: “Pháp luật là hệ thống các xử sự chung do ban hành và bảo đảm thực hiện bằng”

- A. quy định – quốc hội – quyền lực nhà nước. B. nghị định – quốc hội – chính sách nhà nước.
C. chuẩn mực – nhà nước – sắc lệnh nhà nước. D. quy tắc – nhà nước – quyền lực nhà nước.

Câu 86: Quá trình hoạt động có mục đích, làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức. Đó là

- A. thực hiện pháp luật. B. phổ biến pháp luật.
C. tôn trọng pháp luật. D. tổ chức pháp luật.

Câu 87: Trách nhiệm pháp lí được áp dụng nhằm mục đích nào dưới đây ?

- A. Trừng trị người vi phạm và chấm dứt quyền tự do theo luật định.
B. Thông báo về người vi phạm cho những người khác được biết.
C. Buộc chủ thể vi phạm pháp luật chấm dứt hành vi trái pháp luật.
D. Trừng trị nghiêm khắc đối với mọi chủ thể vi phạm pháp luật.

Câu 88: Vi phạm dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới

- A. những quy tắc, kỉ luật lao động. B. các quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân.
C. các quy tắc quản lý nhà nước. D. quan hệ lao động, công vụ nhà nước.

Câu 89: Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Không chế tội phạm. B. Đe dọa giết người.
C. Theo dõi nạn nhân. D. Bắt cóc con tin.

Câu 90: Công dân **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể khi bắt người đang thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Cướp giật tài sản. B. Điều tra vụ án.
C. Thu thập vật chứng. D. Theo dõi nghi phạm.

Câu 91: Theo quy định của pháp luật, bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ tài sản được hiểu là vợ, chồng có quyền và nghĩa vụ

- A. ngang nhau trong sở hữu tài sản chung. B. ngang nhau trong sở hữu tài sản riêng.
C. giống nhau trong sở hữu mọi tài sản. D. khác nhau trong sở hữu tài sản chung.

Câu 92: Bình đẳng trong thực hiện quyền lao động có nghĩa là mọi người đều có quyền

- A. lựa chọn việc làm mà không cần đáp ứng yêu cầu nào.
B. tự do lựa chọn việc làm phù hợp với khả năng của mình.
C. được nhận lương như nhau và các khoản phụ cấp như nhau.
D. làm việc hoặc nghỉ việc trong cơ quan theo sở thích của mình.

Câu 93: Cán bộ, công chức nhà nước vi phạm kỉ luật phải chịu các hình thức kỉ luật

- A. khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, buộc thôi việc.
B. khiển trách, cảnh cáo, bồi thường, chuyển công tác.
C. nộp tiền phạt, buộc thôi việc, chuyển công tác khác.
D. bồi thường thiệt hại, khiển trách, hạ bậc lương.

Câu 94: Một trong những biểu hiện của bình đẳng về quyền và nghĩa vụ là

- A. quyền công dân không tách rời nghĩa vụ công dân.
B. mọi người đều được hưởng quyền ưu tiên như nhau.
C. quyền và nghĩa vụ công dân là một thể thống nhất.
D. bất kì ai cũng có quyền và nghĩa vụ như nhau.

Câu 95: Nhà nước ta điều hành đất nước bằng

- A. Hiến pháp và pháp luật. B. quân đội và chính quyền.
C. chủ trương và chính sách. D. pháp luật và giáo dục.

Câu 96: Pháp luật có tính quy phạm phổ biến, vì pháp luật được áp dụng trong

- A. một số lĩnh vực xã hội quan trọng. B. mọi hoạt động sản xuất kinh doanh
C. mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. D. mọi trường hợp vi phạm pháp luật.

Câu 97: Công dân **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở khi tự ý vào nhà người khác để

- A. tiếp thị sản phẩm đa cấp. B. thăm dò tin tức nội bộ.
C. đập tắt vụ hỏa hoạn. D. tìm đồ đạc bị mất trộm.

Câu 98: Anh D là trưởng đoàn thanh tra liên ngành, lập biên bản xử phạt và tịch thu toàn bộ số mỹ phẩm giả mà cơ sở T sản xuất và bán ra thị trường. Anh D đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Phổ biến pháp luật. B. Tuân thủ pháp luật.
C. Sử dụng pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 99: Điều nào sau đây **không** phải là mục đích của hôn nhân?

- A. Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. B. Góp phần duy trì nòi giống.
C. Xây dựng gia đình hạnh phúc. D. Tổ chức đời sống của gia đình.

Câu 100: Tôn giáo nào sau đây ra đời ở Việt Nam?

- A. Đạo Tin lành. B. Đạo Cao đài. C. Đạo Phật. D. Đạo Thiên chúa.

Câu 101: Trường hợp nào dưới đây thuộc hình thức sử dụng pháp luật?

- A. Cá nhân, tổ chức làm những việc pháp luật quy định phải làm.
B. Công chức nhà nước làm những việc pháp luật cho phép.
C. Cá nhân, tổ chức làm những việc pháp luật cho phép.
D. Công chức nhà nước không làm những việc pháp luật cấm.

Câu 102: Điều **không** phải là nguyên tắc của hợp đồng lao động?

- A. Giao kết qua khâu trung gian. B. Không trái với thoả ước lao động tập thể.
C. Không trái với pháp luật. D. Tự do, tự nguyện, bình đẳng.

Câu 103: Mọi hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân đều vừa trái với đạo đức

- A. vừa trái với thực tiễn. B. vừa vi phạm pháp luật.
C. vừa trái với chính trị. D. vừa vi phạm chính sách.

Câu 104: Luật Giao thông đường bộ quy định tất cả mọi người tham gia giao thông phải chấp hành chỉ dẫn của tín hiệu đèn giao thông là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

A. Tính nghiêm minh của pháp luật.

B. Tính quy phạm phổ biến.

C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

D. Tính xác định chặt chẽ về nội dung.

Câu 105: Nghĩa vụ nào sau đây được xem là rất quan trọng của công dân khi đã thực hiện tốt các hoạt động kinh doanh của mình là gì?

A. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

B. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.

C. Thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo.

D. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Câu 106: Hành vi vi phạm pháp luật nào dưới đây thể hiện là **không** hành động?

A. Đánh bạn cùng lớp vì không ưa thích bạn. B. Chờ ba, không vượt đèn đỏ khi lái xe máy.

C. Thấy người có nguy cơ chết mà không cứu. D. Bao che tội phạm đang bị phát lệnh truy nã.

Câu 107: Việc xét xử các vụ án kinh tế trọng điểm trong năm qua ở nước ta hiện nay không phụ thuộc vào người đó là ai, giữ chức vụ gì, là thể hiện công dân bình đẳng về

A. quyền trong kinh doanh.

B. trách nhiệm pháp lí.

C. nghĩa vụ trong kinh doanh.

D. nghĩa vụ pháp lí.

Câu 108: Phát biểu nào sau đây là **không** đúng khi nói về vai trò của pháp luật?

A. Quản lí xã hội bằng pháp luật đảm bảo tính công bằng dân chủ.

B. Nhà nước quản lí xã hội chủ yếu bằng pháp luật.

C. Pháp luật được đảm bảo bằng sức mạnh của nhà nước.

D. Pháp luật là phương tiện duy nhất để nhà nước quản lí xã hội.

Câu 109: Sau khi tốt nghiệp Đại học Công nghệ thông tin, H đã xin mở Công ty máy tính và được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận. Việc làm của H là biểu hiện của hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây ?

A. Sáng kiến pháp luật.

B. Tuân thủ pháp luật.

C. Sử dụng pháp luật.

D. Thực hành pháp luật.

Câu 110: Cửa hàng của anh C được cấp giấy phép bán bánh kẹo. Nhận thấy nhu cầu về thức ăn nhanh trên thị trường tăng cao nên anh A đăng kí bán thêm mặt hàng này. Anh C đã thực hiện nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

A. Thay đổi loại hình doanh nghiệp.

B. Chủ động mở rộng quy mô.

C. Tích cực nhập khẩu nguyên liệu.

D. Tự do tuyển dụng chuyên gia.

Câu 111: Sau khi kí hợp đồng lao động với ông C giám đốc công ty X và làm việc được hai tháng chị A tự ý nghỉ việc và chuyển sang làm trợ lí cho ông B giám đốc công ty tư nhân Z. Phát hiện sự việc, ông C chỉ đạo chị E cán bộ phòng nhân sự gây khó khăn trong việc giải quyết hồ sơ gốc cho chị. Bức xúc, anh D chồng chị A đã đánh chị E khiến chị phải nghỉ việc điều trị dài ngày. Chị A đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong lao động ?

A. Giao kết hợp đồng lao động.

B. Xác lập quy trình quản lí.

C. Áp dụng chế độ ưu tiên.

D. Thay đổi cơ cấu tuyển dụng.

Câu 112: Ông N đi xe máy ngược chiều trên đường với tốc độ nhanh. Ông K chở con bằng xe máy, đi đúng đường, bị ông N lái xe đâm vào. Tai nạn giao thông khiến cho con ông K bị gãy một chân, phải vào bệnh viện, hai xe máy bị vỡ một số phụ tùng. Ông N bị cảnh sát giao thông xử phạt và phải bồi thường thiệt hại cho gia đình ông K. Như vậy, ông N phải chịu trách nhiệm pháp lí nào dưới đây?

A. Hình sự và hành chính.

B. Hình sự và dân sự.

C. Hành chính và dân sự.

D. Hành chính và kỉ luật.

Câu 113: Để ngăn chặn, đẩy lùi đại dịch Covid-19, Nhà nước thực hiện cách li xã hội, lập các chốt kiểm soát sự đi lại của công dân, tiến hành đo thân nhiệt và tiến hành cách li khi cần thiết. Khi vừa lập chốt kiểm soát thì K đi nhậu cùng bạn bè về qua chốt. Nhân viên y tế H yêu cầu K vào chốt để đo thân nhiệt. K không những không chấp hành mà còn giật máy đo thân nhiệt của nhân viên y tế, bị nhân viên y tế giật lại máy, K đã lao vào đánh vào mặt nhân viên y tế làm H bị thương nặng, máy đo thân nhiệt bị hỏng. Sau đó K bỏ trốn khỏi địa phương. Hành vi của K phải chịu trách nhiệm pháp lí nào?

A. Hình sự và dân sự.

B. Dân sự và kỉ luật.

C. Hành chính và kỉ luật.

D. Hình sự và hành chính.

Câu 114: Anh T và chị B kết hôn với nhau đã 6 năm. Cuộc sống anh chị đang rất hạnh phúc nhưng khi chị B nói chuyện với anh T rằng chị muốn đi học nâng cao trình độ thì anh T phản đối quyết liệt. Theo em, trong trường hợp này anh T đã vi phạm quan hệ nào giữa vợ và chồng?

A. Tài sản.

B. Gia đình.

C. Hôn nhân.

D. Nhân thân.

Câu 115: Cho rằng ông A đi về từ vùng dịch mà không khai báo y tế và cách ly theo quy định. Ông H trưởng thôn đến nhà ông A yêu cầu ông khai báo y tế và thực hiện cách ly theo quy định. Sợ bố mình và cả nhà sẽ bị đem đi cách li, con ông A bắt giam ông H vào nhà kho 2 ngày. Con ông A đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.

B. Được bảo hộ về sức khỏe, tính mạng.

C. Được pháp luật bảo vệ tài sản cá nhân.

D. Bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 116: Chị N được nhận vào học tập tại trường Dự bị dân tộc đúng lúc gia đình chị được Nhà nước cho vay vốn ưu đãi để phát triển mô hình trồng rừng. Sau khi tốt nghiệp đại học về công tác tại địa phương, chị N đã tổ chức phục dựng thành công nhiều lễ hội truyền thống. Tuy nhiên, khi chị N nộp hồ sơ tự ứng cử vào Hội đồng nhân dân thì bị anh Q cán bộ tiếp nhận hồ sơ từ chối khi biết chị là người dân tộc thiểu số. Chị N chưa được bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc ở phương diện nào sau đây?

A. Giáo dục.

B. Chính trị.

C. Kinh tế.

D. Văn hóa.

Câu 117: Phát hiện cán bộ xã X là ông S đã làm giả giấy tờ chiếm đoạt 500 triệu đồng tiền hỗ trợ cho hộ nghèo trong đại dịch Covid của xã, ông D làm đơn tố cáo gửi cơ quan chức năng. Lãnh đạo cơ quan chức năng là anh V đã phân công anh N đến xã X xác minh thông tin đơn tố cáo này. Muốn giúp chồng thoát tội, vợ ông S là bà B đưa 50 triệu đồng nhằm hối lộ anh N nhưng bị anh N từ chối. Sau đó, anh N kết luận nội dung đơn tố cáo của ông D là đúng sự thật. Những ai sau đây đã thi hành pháp luật?

A. Anh V, anh N và bà B.

B. Ông D, ông S và anh V.

C. Ông D, anh V và bà B.

D. Ông D, anh N và anh V.

Câu 118: Phát hiện anh B lấy trộm xe máy, anh T đã bắt trói rồi giải anh B đi khắp làng để cho mọi người cùng biết. Nhằm gây sức ép để anh mình được thả, anh N là em trai của anh B đe dọa đốt nhà anh T. Anh P là sinh viên đã ghi hình toàn bộ sự việc rồi đưa lên mạng xã hội khiến gia đình anh B rất xấu hổ. Những ai dưới đây vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân?

A. Anh T, anh B và anh N.

B. Anh T, anh P và anh B.

C. Anh T và anh P.

D. Anh T và anh N.

Câu 119: Chị H thuê anh T và anh N sao chép công thức chiết xuất tinh dầu của anh A rồi tự mình nghiên cứu tạo ra sản phẩm. Thấy nhu cầu sử dụng tinh dầu rất lớn, anh N đề nghị và được chị H đồng ý mở xưởng sản xuất cùng. Sợ bị phát hiện việc sản xuất không có giấy phép, chị H đã hối lộ ông Q năm mươi triệu đồng để bỏ qua cho mình. Những ai dưới đây vừa vi phạm quyền sáng tạo vừa vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh ?

A. Chị H, anh T và anh N.

B. Chị H và anh N.

C. Chị H và anh T.

D. Chị H, anh N và ông Q.

Câu 120: Đến hạn trả khoản nợ năm trăm triệu đồng theo nội dung hợp đồng ông K vay tiền của bà N, mặc dù đủ khả năng thanh toán nhưng do muốn chiếm đoạt số tiền đó nên ông K đã bỏ trốn. Trong lúc vội vã, xe mô tô do ông K điều khiển đã va chạm với chị V khiến chị bị ngã gãy chân. Biết chuyện, ông M chồng bà N đã phóng hỏa đốt cháy cửa hàng điện tử của gia đình ông K và bị anh S con trai ông K đe dọa trả thù. Những ai dưới đây vừa phải chịu trách nhiệm hình sự vừa phải chịu trách nhiệm dân sự?

A. Ông K, bà N và anh S.

B. Ông K và ông M.

C. Ông M và anh S.

D. Ông K, ông M và anh S.

----- HẾT -----

Môn thi thành phần: GDCD

Thời gian làm bài: 50 phút (Không kể thời gian phát đề)

ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC

Phân đáp án câu trắc nghiệm:

Mã đề Câu	401, 405, 409, 413, 417, 421	402, 406, 410, 414, 418, 422	403, 407, 411, 415, 419, 423	404, 408, 412, 416, 420, 424
81	D	B	B	B
82	C	B	B	D
83	C	B	D	C
84	D	B	C	A
85	D	A	C	A
86	A	A	C	A
87	C	B	A	B
88	B	A	D	A
89	D	D	D	B
90	A	D	B	A
91	A	C	A	C
92	B	C	D	B
93	A	C	C	C
94	A	B	C	D
95	A	A	C	A
96	C	A	A	A
97	C	D	A	C
98	D	D	A	C
99	A	A	B	D
100	B	C	D	A
101	C	D	D	B
102	A	C	A	D
103	B	B	D	B
104	B	C	B	C
105	D	D	B	D
106	C	D	A	B
107	B	C	B	C
108	D	B	A	C
109	C	D	C	B
110	B	B	C	C
111	A	D	D	D
112	C	A	A	B
113	A	A	D	A
114	D	C	B	A
115	D	C	C	D
116	B	B	B	B
117	D	A	C	D

118	C	C	B	C
119	B	A	D	D
120	B	D	A	D